

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày: 16/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Thương

2. Bà Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo: Lò Văn T, tên gọi khác: không; sinh năm: 1965 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Ch (đã chết) và bà Lò Thị M (đã chết); có vợ là Vì Thị Ph, bị cáo có 05 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật và chưa bị xử lý gì; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đinh Văn B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tập thể Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

2. Chị Lò Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

1. Anh Chu Thanh Gi, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 1, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản H, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

3. Anh Lò Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

4. Anh Quàng Văn S, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tập thể Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Mòng Văn Ph, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

2. Anh Lò Văn T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

3. Anh Mòng Văn Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

4. Anh Vừ A S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản T, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

5. Bà Lò Thị Ch, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 3, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

6. Ông Lò Văn S, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ 3, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 12/KH ngày 30/11/2020 của Công an huyện Điện Biên, ngày 27/12/2020, Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Điện Biên thành lập tổ công tác có 05 người gồm các anh: Chu Thanh Gi, Lò Văn Tuấn, Nguyễn Mạnh Q, Đinh Văn B, Quàng Văn S. Tổ công tác do anh Chu Thanh Gi làm tổ trưởng, thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ tại QL 279 và đường liên thôn các xã trong đó có xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên thời gian từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 30 phút. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, tổ công tác mặc trang phục của lực lượng Cảnh sát giao thông, sử dụng các phương tiện được trang bị, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/12/2020 tại Km 04+100 QL 279 thuộc địa phận bản Pá Hẹ, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, trong khi làm nhiệm vụ, anh Quàng Văn S phát hiện Lò Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-548.46 có dấu hiệu vi phạm về nồng độ cồn, đi không đúng phần đường từ phía thành phố Điện Biên Phủ về phía tổ công tác nên đã ra tín hiệu dừng xe nhưng Lò Văn T không chấp hành mà tiếp tục di chuyển. Anh S liền điện đàm thông báo cho anh Lò Văn T biết, T ra tín hiệu dừng xe và tiến hành kiểm tra giấy tờ xe của Lò Văn T. Sau khi kiểm tra giấy tờ, anh Tuấn yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn nhưng T không chấp hành nên anh T dẫn T đến chỗ Quàng Văn S và Đinh Văn B để kiểm tra nồng độ cồn. Anh S tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với

T, kết quả thu được là 0,768mg/L khí thở. Sau khi có kết quả kiểm tra nồng độ cồn, anh B đứng đối diện giải thích về lỗi cho T và yêu cầu lập biên bản thì T nói: “Cho tôi đi về” vì biết uống rượu say sẽ bị xử phạt hành chính mất nhiều tiền nhưng anh B không đồng ý nên T đã dùng hai tay đẩy ngực anh B, anh B tiếp tục giữ T lại thì T dùng tay trái tát từ trái sang phải vào má bên phải của Biển nhằm mục đích cản trở anh B thi hành nhiệm vụ. Tổ tuần tra liền không chế T và lập biên bản sự việc. Sự việc xảy ra có các thành viên tổ tuần tra và các anh: Vừ A S, sinh năm 1995, trú tại bản T, xã K, huyện Đ; Mòng Văn Ph, sinh năm 2000, Mòng Văn Th, sinh năm 1988, Lò Văn T, sinh năm 1995 đều trú tại bản N, xã Ng, huyện Điện Biên chứng kiến.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị cáo xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKSDB ngày 22/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T với mức hình phạt từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội danh nêu trên. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Đinh Văn B từ chối và không đề nghị giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự, anh Biển có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Chị Lò Thị H đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-548.46 cho bị cáo mượn, không có yêu cầu về dân sự gì đối với bị cáo. Các anh Chu Thanh Gi, anh Nguyễn Mạnh Q, anh Lò Văn Tuấn, anh Quàng Văn S không có yêu cầu về dân sự gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, bị cáo cũng đã xuống xin lỗi tổ công tác và anh Biển, anh Biển cũng đã thông cảm cho bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 14 h 30 ' Ngày 27/12/2020, tại Km 04+100 QL 279 thuộc địa phận bản Pá Hẹ, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên Lò Văn T đã có hành vi dùng hai tay đẩy ngực, dùng tay trái tát vào má anh Đinh Văn B là Cảnh sát giao

thông đang thi hành công vụ nhằm cản trở việc thi hành công vụ của anh Đinh Văn B và tổ tuần tra. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: Tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, xem xét dấu vết trên thân thể, khám nghiệm hiện trường, tại các lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, các lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Hành vi của T đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn T có tội, bị cáo T đã phạm vào tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát do bản thân thiếu ý thức tuân thủ pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm trốn tránh chế tài xử phạt khi vi phạm qui định về an toàn giao thông.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có anh trai là Lò Văn Sơn được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng ba, được thủ tướng chính phủ tặng bằng khen, có mẹ vợ là Lò Thị P được chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, quá trình giải quyết anh Đinh Văn B cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, nhưng vẫn cần phải giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng qui định tại điều 36 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ là đủ sức răn đe và cải tạo đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy loại và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Xét bị cáo có nghề nghiệp là làm ruộng có thu nhập thấp, là người dân tộc

thiếu số sinh sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn về kinh tế - xã hội, bị cáo không có tài sản gì có giá trị lớn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Văn B, anh Chu Thanh Gi, anh Nguyễn Mạnh Q, anh Lò Văn T, anh Quảng Văn S, chị Lò Thị H không có yêu cầu gì về dân sự nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với hành vi của Lò Văn T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở đã bị xử lý hành chính; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-54846 (là của Lò Thị H, con gái bị cáo); giấy phép lái xe số 110052002355 (A1) của Lò Văn T đã bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Điện Biên tạm giữ và xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Chị Lò Thị H giao phương tiện cho bị cáo khi đó bị cáo tỉnh táo đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông nên không vi phạm pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án các cơ quan tiến hành tố tụng xác định anh Chu Thanh Gi, anh Nguyễn Mạnh Q, anh Lò Văn T, anh Quảng Văn S là những người làm chứng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xác định những người này là vừa là người làm chứng và đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và ghi nhận tư cách tham gia tố tụng này.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 136, các khoản 1, 4 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 09 tháng Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Lò Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Na Tông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Na Tông trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải chấp hành các nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự đối với người thi hành án Cải tạo không giam giữ.

3. Về án phí: Miễn cho bị cáo Lò Văn T tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/03/2021). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- UBND xã Na Tông, HDB;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc